

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẢNG TRỊ
HỘI ĐỒNG CHẤM THI TUYỂN SINH
VÀO LỚP 10 THPT CHUYÊN LÊ QUÝ ĐÔN
NĂM HỌC 2021-2022

BẢNG GHI TÊN- GHI ĐIỂM
Chấm thi tuyển sinh vào lớp 10 Trường THPT Chuyên Lê Quý Đôn
Khóa ngày: 05/6/2021
MÔN: TOÁN (CHUYÊN)

STT	Phòng thi	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Điểm thi
1	01	0021	Nguyễn Hùng Anh	26/01/2006	5.00
2	01	0036	Phạm Việt Anh	05/06/2006	5.00
3	01	0051	Hoàng Đình Bảo	18/04/2006	4.25
4	01	0057	Trần Thị Bình	28/05/2006	7.25
5	01	0067	Nguyễn Ngọc Linh Chi	18/03/2006	6.25
6	01	0070	Phan Văn Chung	01/01/2006	0.50
7	01	0079	Lê Võ Hải Đăng	04/01/2006	8.50
8	01	0084	Nguyễn Đình Minh Đạt	20/03/2006	5.50
9	01	0090	Phạm Sỹ Diễn	27/05/2006	6.25
10	01	0093	Trương Nữ Khánh Diệu	05/08/2006	1.00
11	01	0096	Nguyễn Dương Đức	24/09/2006	3.50
12	01	0105	Nguyễn Tiến Dũng	02/10/2006	5.75

STT	Phòng thi	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Điểm thi
13	01	0108	Võ Trí Dũng	19/03/2006	2.50
14	01	0113	Nguyễn Khánh Duy	23/12/2006	4.50
15	01	0114	Nguyễn Minh Duy	29/08/2006	4.50
16	01	0117	Tạ Quang Duy	23/03/2006	5.75
17	02	0124	Nguyễn Thị Yên Giang	23/08/2006	4.50
18	02	0147	Trần Trọng Hòa	23/01/2006	5.25
19	02	0151	Hồ Tất Bảo Hoàng	10/06/2006	6.50
20	02	0152	Lê Hữu Hoàng	19/02/2006	8.00
21	02	0154	Nguyễn Đăng Hoàng	20/11/2006	7.00
22	02	0160	Phạm Xuân Bảo Hoàng	29/10/2006	5.75
23	02	0161	Phan Lê Quốc Hoàng	12/12/2006	6.25
24	02	0187	Nguyễn Thị Ái Huyền	01/03/2006	4.50
25	02	0199	Hồ Sỹ Quốc Khánh	30/08/2006	3.00
26	02	0208	Hồ Trí Kiên	01/11/2006	3.25
27	02	0213	Lê Vĩnh Lâm	24/12/2005	0.00
28	02	0231	Nguyễn Thị Khánh Linh	14/01/2006	5.25
29	02	0251	Nguyễn Phi Long	07/02/2006	7.00
30	02	0262	Phạm Hữu Mạnh	29/07/2006	6.75

STT	Phòng thi	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Điểm thi
31	02	0265	Hồ Nhật Minh	27/12/2006	5.00
32	03	0270	Ngô Nguyễn Nhật Minh	07/12/2006	6.00
33	03	0286	Lê Uy Na	23/04/2006	2.50
34	03	0296	Nguyễn Trần Thanh Nga	28/05/2006	5.50
35	03	0325	Lê Thảo Nguyên	06/12/2006	4.25
36	03	0352	Hồ Nguyễn Thảo Nhi	12/01/2006	4.00
37	03	0361	Nguyễn Ngọc Nhi	23/05/2006	2.25
38	03	0363	Nguyễn Thị Diệp Nhi	20/06/2006	5.75
39	03	0368	Nguyễn Trần Thảo Nhi	23/08/2006	6.00
40	03	0373	Trần Thị Phương Nhi	27/01/2006	5.00
41	03	0388	Lê Thị Ngọc Oanh	06/04/2006	7.75
42	03	0394	Trần Thị Tâm Phú	18/05/2006	6.25
43	03	0396	Nguyễn Anh Phúc	02/03/2006	5.00
44	03	0413	Lê Hoàng Quân	30/07/2006	0.25
45	03	0419	Nguyễn Phúc Quân	06/04/2006	1.25
46	03	0422	Phan Hồng Quân	22/10/2006	5.50
47	04	0429	Trương Hữu Quốc	02/09/2006	7.50
48	04	0437	Ngô Ngọc Trường Sơn	22/02/2006	6.75

STT	Phòng thi	SBD	Họ tên	Ngày sinh	Điểm thi
49	04	0441	Hoàng Văn Tài	10/07/2006	3.00
50	04	0451	Trương Quang Tạo	10/05/2006	7.00
51	04	0452	Trần Hồng Thắm	29/06/2006	7.00
52	04	0459	Lê Trần Thanh Thảo	18/12/2006	2.50
53	04	0470	Đặng Đào Anh Thư	12/04/2006	5.75
54	04	0473	Hoàng Võ Anh Thư	21/07/2006	2.00
55	04	0480	Phạm Viết Thư	16/03/2006	6.00
56	04	0485	Nguyễn Thị Hoài Thương	18/05/2006	3.00
57	04	0498	Lê Thiên Tony	02/11/2006	3.75
58	04	0509	Bùi Cao Trí	15/09/2006	7.75
59	04	0513	Nguyễn Thị Kiều Trinh	09/09/2006	6.50
60	04	0538	Phạm Ngọc Vũ	04/04/2006	1.50
61	04	0544	Nguyễn Thị Hải Yến	28/04/2006	4.25

THƯ KÝ



Lê Minh Chung

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG CHẤM THI



Mai Huy Phương